

Số: 10/2023/QĐST - VDS

Ia Grai, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN I

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 136/2022/TLST- DS ngày 31 tháng 10 năm 2022 về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, chỉ định người giám hộ”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

-*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị Ngọc T1, sinh năm 1976; Địa chỉ: làng Jut 2, xã Ia Dêr, huyện I, tỉnh Gia Lai.

- *Người đại diện theo ủy quyền của chị Nguyễn Thị Ngọc T1:* Ông Ngô Đức, sinh năm 1961; Địa chỉ: 203 Lý Thái Tổ, phường Đ, thành phố P, tỉnh Gia Lai. (Văn bản ủy quyền ngày 29/10/2022).

-*Người bị yêu cầu:* Anh Nguyễn Hùng Đ1, sinh năm 1980; Địa chỉ: làng Jut 2, xã Ia Dêr, huyện I, tỉnh Gia Lai.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc T2, sinh năm 1954.

2. Anh Nguyễn Đình T3, sinh năm 1974.

3. Anh Nguyễn Đình N4, sinh năm 1982.

Đều có địa chỉ: thôn 2, xã Cư Ê Bur, thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk.

4. Chị Nguyễn Thị Ngọc D2, sinh năm 1978

Địa chỉ: số 537/7 Phạm Văn C, phường 13, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

Xét thấy: Ngày 21/02/2022, người yêu cầu là chị Nguyễn Thị Ngọc T1 và người đại diện theo ủy quyền là ông Ngô Đức N1 có đơn xin rút toàn bộ đơn yêu cầu ngày 10/10/2022 về việc yêu cầu tuyên bố anh Nguyễn Hùng Đ1 mất năng lực hành vi dân sự, chỉ định người giám hộ cho anh Nguyễn Hùng Đ1; Sự việc anh Nguyễn Hùng Đ1 mất năng lực hành vi dân sự đã được giải quyết bằng quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật là Quyết định số: 05/2021/QĐST – VDS ngày 29/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma T, tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 2 Điều 366, Điều 371 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 18 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số: 136/2022/TLST- DS ngày 31/10/2022 về việc “Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự, chỉ định người giám hộ”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu có quyền nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ việc nêu trên theo quy định của pháp luật. Người yêu cầu được nhận lại đơn và tài liệu chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu.

Sung vào công quỹ Nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) mà chị Nguyễn Thị Ngọc T1 đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008687 ngày 31/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện I, tỉnh Gia Lai.

Điều 3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện I;
- Chi cục THADS huyện I;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Trọng Việt Anh